

Số: 364 /HĐXD-QLDA
V/v thông báo kết quả thẩm định
TKCS điều chỉnh các công trình
thuộc dự án Khu nhà ở diện tích
4,277 ha tại phường Thạnh Mỹ
Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng đã nhận Tờ trình số 28/2018-CV-TB ngày 01/6/2018 của Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình trình thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 05/8/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Sau khi xem xét, Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình như sau:

I. Thông tin chung về công trình:

- Tên công trình: Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2.
- Nhóm dự án: B Loại: Công trình dân dụng Cấp: I, III.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.
- Địa điểm xây dựng: phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 1.828 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn doanh nghiệp, vốn vay và vốn huy động.
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: tiêu chuẩn của Việt Nam, có tham khảo một số tiêu chuẩn nước ngoài.
- Nhà thầu lập thiết kế cơ sở:
 - Phần kiến trúc (nhà cao tầng): Công ty TNHH tư vấn và thiết kế kiến trúc Cổng Vòm.
 - Phần kiến trúc (nhà thấp tầng): Công ty TNHH Một thành viên địa ốc An Phú An.

- Phần kết cấu: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Ánh Sáng Phương Nam.
 - Phần cơ điện: Công ty TNHH thiết kế Cơ Điện Xanh.
9. Nhà thầu khảo sát địa chất công trình: Công ty cổ phần Tư vấn khảo sát kiểm định xây dựng Trường Sơn.

II. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở:

1. Văn bản pháp lý:

- Giấy phép quy hoạch số 72/GPQH ngày 16/8/2017 của Sở Quy hoạch và Kiến trúc TP Hồ Chí Minh cấp.

- Quyết định số 6276/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND TP Hồ Chí Minh về phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 (thiết kế đô thị, cảnh quan, kiến trúc, giao thông).

- Văn bản số 403/TC-QC ngày 15/11/2016 của Cục tác chiến - Bộ Tổng tham mưu về việc chấp thuận cao độ tĩnh không xây dựng công trình.

- Văn bản số 7638/TD-PCCC-P6 ngày 25/12/2017 của Cục Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi quận 2.

- Quyết định số 320/QĐ-STNMT-CCBVMT ngày 26/3/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường TP Hồ Chí Minh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi quận 2 của Công ty Kinh doanh Bất động sản Thái Bình.

- Văn bản số 882/HĐXD-QLDA ngày 28/9/2017 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng về kết quả thẩm định TKCS các công trình thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 4,277 ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

2. Hồ sơ thiết kế:

- Thuyết minh và các bản vẽ thiết kế cơ sở điều chỉnh lập tháng 5/2018.

- Văn bản số 4592/SGTVT-KT ngày 16/4/2018 của Sở Giao thông vận tải về thỏa thuận kết nối giao thông dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

- Văn bản số 4194/PCTTh-KTAT ngày 20/12/2017 của Công ty Điện lực Thủ Thiêm về thỏa thuận nguồn cung cấp điện cho dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

- Văn bản số 1805/CV-CNTĐ-KT ngày 19/12/2017 của Công ty cổ phần Cáp nước Thủ Đức về thỏa thuận chủ trương cấp nước cho dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

- Văn bản số 700/CTY-4 ngày 25/12/2017 của Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận về thỏa thuận chủ trương thoát nước của dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Công ty TNHH Tư vấn và thiết kế kiến trúc Cổng Vòm, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004538 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp.

- Công ty TNHH Một thành viên địa ốc An Phú An, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00002335 ngày 13/7/2017 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309475640 ngày 30/10/2009, thay đổi lần thứ 10 ngày 19/12/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH thiết kế Cơ Điện Xanh, đăng ký thông tin năng lực hoạt động xây dựng số thứ tự 3062.

- Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Ánh Sáng Phương Nam, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00000200 ngày 21/02/2017 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp.

- Công ty cổ phần Tư vấn khảo sát kiểm định xây dựng Trường Sơn, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00000013 ngày 04/11/2016 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm và các chủ trì thiết kế.

III. Nội dung hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh trình thẩm định:

1. Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc:

Thiết kế cơ sở công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng thẩm định tại văn bản số 882/HĐXD-QLDA ngày 28/9/2017, bao gồm Khu thấp tầng và Khu cao tầng.

Thiết kế cơ sở điều chỉnh những nội dung sau:

Khu cao tầng:

- Điều chỉnh hướng xe ra vào tầng hầm từ đường Lâm Quang Ky và đường Nguyễn Mộng Tuân.

- Điều chỉnh mặt bằng kiến trúc tầng 1 và tầng 2: Không bố trí khu vệ sinh riêng trong các cửa hàng, bổ sung các khu vệ sinh tập trung cho khu vực thương mại dịch vụ tại tầng 1; bổ sung thang thoát hiểm cho nhà trẻ từ tầng 2 xuống tầng 1.

- Tổng diện tích chỗ đỗ xe tại tầng hầm và tầng 2 điều chỉnh từ 16.996m² thành 16.939m².

- Các nội dung khác không thay đổi so với thiết kế cơ sở đã thẩm định.

Khu thấp tầng:

Khu thấp tầng gồm 03 nhóm nhà ký hiệu A, D và E, tổng số 92 lô đất, trong đó có 65 căn biệt thự và 27 nhà liền kề được điều chỉnh như sau:

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	TKCS thẩm định tại Vb 882/HĐXD- QLDA ngày 26/4/2017	TKCS điều chỉnh tháng 5/2018	QHCT 1/500 được duyệt tại QĐ 6276/QĐ- UBND ngày 01/12/2017
1	Tổng diện tích xây dựng	m ²	8.810,1	8.849,8	10.842
2	Mật độ xây dựng	%	50,9	51,13	62,64
3	Tổng diện tích sàn xây dựng	m ²	28.468	31.277,7	37.651
4	Hệ số sử dụng đất	lần	1,64	1,81	2,18
5	<i>Khu biệt thự đơn lập (16 lô)</i>				
	Diện tích xây dựng	m ²	84,4 - 140,5	89,7 - 142,9	108,2 – 167,5
	Mật độ xây dựng	%	39 - 46,8	39 – 48,3	≤50
	Hệ số sử dụng đất trên lô	lần	1,04 - 1,28	1,27 – 1,53	1,5 – 3,67
	Chiều cao đến đỉnh mái	m	13,1	15,9	≤16
6	<i>Khu biệt thự song lập (49 lô)</i>				
	Diện tích xây dựng	m ²	74,4 – 170,6	83,9 -164,8	88 – 216,7
	Mật độ xây dựng	%	40,5 – 52,5	41,4 – 52,9	≤55
	Hệ số sử dụng đất trên lô	lần	1,11 - 1,51	1,26 – 1,74	1,5 – 3,67
	Chiều cao đến đỉnh mái	m	13,1	15,9	≤16,05
7	<i>Khu nhà liền kề (27 lô)</i>				
	Diện tích xây dựng	m ²	74,5 – 123,5	74 – 106,2	74,7 – 151,2

Mật độ xây dựng	%	34,8 – 70,5	33,6 – 70,5	36,8 – 73,3
Hệ số sử dụng đất trên lô	lần	1,61 – 3,2	1,63 – 3,26	1,5 – 3,67
Chiều cao đến đỉnh mái	m	17,9	19 và 22,4	\leq 23,6

Điều chỉnh chiều cao tường mái trang trí và tum thang khối nhà thấp tầng.

Sau khi điều chỉnh, thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án có các chỉ tiêu như sau:

Khu cao tầng:

Công trình Khu cao tầng thuộc dự án Khu Nhà ở diện tích 4,2777 ha, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 18.282,50m². Diện tích xây dựng 7.264,50m², mật độ xây dựng khối đế khoảng 39,73%, mật độ xây dựng khối tháp 25,03%, tổng diện tích sàn xây dựng 113.182,15 m² (không kể diện tích tầng hầm, kỹ thuật, sân thượng và mái), hệ số sử dụng đất 6,2 lần, trong đó chức năng ở khoảng 98.757,25 m², hệ số sử dụng đất 5,4 lần, chức năng thương mại dịch vụ và tiện ích công cộng khoảng 14.424,9 m², hệ số sử dụng đất 0,8 lần. Chiều cao tối đa xây dựng công trình 90,50m so với cao độ vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 1,1m). Khoảng lùi xây dựng công trình 9m so với lộ giới đường Trương Văn Bang và đường Lâm Quang Ky, 7m so với lộ giới đường Nguyễn Mộng Tuân và đường số 1. Lối vào chính công trình từ phía đường Trương Văn Bang và đường số 1, lối lên xuống tầng hầm từ phía đường Nguyễn Mộng Tuân và đường Lâm Quang Ky. Xung quanh khối công trình là đường giao thông nội bộ và cây xanh, sân vườn.

Công trình có quy mô 25 tầng (kể cả tum thang), trong đó khối đế cao 2 tầng và 04 khối tháp 1, 2, 3, 4 cao 23 tầng, bên dưới là 1 tầng hầm chung mở rộng gần hết diện tích khu đất. Diện tích sàn xây dựng tầng hầm là 15.799,18m², bố trí chỗ đỗ xe và các hạng mục kỹ thuật công trình.

Tầng 1 và 2 bố trí các khu sảnh, các cửa hàng 1-2 tầng, nhà trẻ, sinh hoạt cộng đồng, chỗ đỗ xe máy và văn phòng quản lý.

Tầng 3 bố trí các căn hộ ở, sinh hoạt cộng đồng, mái khói để bố trí hồ bơi. Tầng 4 đến tầng 24 các tháp bố trí các căn hộ ở. Tầng 25 bố trí tum thang, kỹ thuật và các bể nước sạch. Trong công trình có bố trí các sảnh và thang riêng cho khu vực căn hộ ở và khu vực thương mại.

Tổng số căn hộ 1.044 căn hộ ở và 72 cửa hàng, quy mô dân số cho khối cao tầng là 2.685 người. Tổng diện tích sàn sinh hoạt cộng đồng khoảng 843m² bố trí tại tầng 1 và tầng 3, tổng diện tích sàn nhà trẻ khoảng 571m² và 700,7m²

sân chơi ngoài trời, tổng diện tích sàn bô trí chỗ đỗ xe tại tầng hầm và tầng 2 khoảng 16.939m².

Khu thấp tầng:

Công trình Khu thấp tầng thuộc dự án Khu Nhà ở diện tích 4,2777 ha, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 24.494,5m², trong đó diện tích đất ở khoảng 17.308m². Tổng diện tích xây dựng 8.849,8m², mật độ xây dựng toàn khu thấp tầng 51,13%. Tổng diện tích sàn xây dựng 31.277,7m², hệ số sử dụng đất toàn khu thấp tầng 1,81 lần.

Khu thấp tầng gồm 03 nhóm nhà ký hiệu A, D và E, tổng số 92 lô đất, trong đó có 65 căn biệt thự và 27 nhà liên kế bố trí như sau:

- Khu biệt thự đơn lập: gồm 16 lô thuộc nhóm nhà D (D1-D16); diện tích mỗi lô từ 216,4m² đến 335m²; diện tích xây dựng mỗi lô từ 89,7m² đến 142,9m²; mật độ xây dựng khoảng 39% đến 48,3%; hệ số sử dụng đất từ 1,27lần đến 1,53lần. Các căn biệt thự có quy mô 3 tầng và mái dốc, chiều cao đến đỉnh mái 15,9m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,5m), chiều cao tầng 1 là 3,8m, tầng 2 và 3 là 3,6m, tum thang là 3,2m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,5m. Khoảng lùi xây dựng công trình phía sân trước 3m, phía sân sau 2m và bên hông 2m.

- Khu nhà biệt thự song lập: gồm 49 lô thuộc nhóm nhà A (A1-A28), nhóm nhà E (E1-E18) và nhóm nhà D (D17-D19); diện tích mỗi lô từ 160m² đến 394m²; diện tích xây dựng mỗi lô từ 83,9m² đến 164,8m²; mật độ xây dựng khoảng 41,4% đến 52,9%; hệ số sử dụng đất từ 1,26lần đến 1,74lần. Các căn biệt thự có quy mô 3 tầng và tum thang, chiều cao đến đỉnh mái 15,9m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,5m), chiều cao tầng 1 là 3,8m, tầng 2 và 3 là 3,6m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,5m. Khoảng lùi xây dựng công trình phía sân trước phia đường Lâm Quang Ky 4m và các tuyến đường còn lại 3m, phía sân sau 2m và bên hông 2m.

- Khu nhà liên kế: gồm 27 lô thuộc nhóm nhà D (D20÷D46); diện tích mỗi lô từ 107,2m² đến 298,4m²; diện tích xây dựng mỗi lô từ 74,0m² đến 106,2m²; mật độ xây dựng khoảng 33,6% đến 70,5%; hệ số sử dụng đất từ 1,63 đến 3,26lần. Các căn nhà liên kế có quy mô 5 tầng và tum thang, chiều cao đến đỉnh mái 19m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,2m), chiều cao tầng 1, 3, 4 và 5 là 3,3m, tầng 2 là 3m, tum thang là 2,6m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,2m. Khoảng lùi xây dựng công trình phia sân trước phia đường Đồng Văn Cống là 4,5m, phia đường Nguyễn Mộng Tuân là 3m và phia đường Lâm Quang Ky là 4m, phia sân sau 2m.

2. Phương án kết cấu:

Không thay đổi so với thiết kế cơ sở đã được thẩm định.

3. Hệ thống kỹ thuật công trình:

Không thay đổi so với thiết kế cơ sở đã được thẩm định.

IV. Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh:

1. Sự phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt:

Thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh về cơ bản phù hợp với đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 được phê duyệt theo Quyết định số 6276/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND TP Hồ Chí Minh (có bản đồ kèm theo); phù hợp với thỏa thuận chiều cao tĩnh không xây dựng công trình tại văn bản số 403/TC-QC ngày 15/11/2016 của Cục tác chiến-Bộ Tổng tham mưu.

2. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực:

Hệ thống kỹ thuật công trình được đấu nối với hạ tầng kỹ thuật của Khu nhà ở diện tích 4,2777ha và được đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực trên các tuyến đường xung quanh dự án. Trước khi thực hiện đấu nối cần kiểm tra hiện trạng và phải tuân thủ theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành, đảm bảo khớp nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực.

3. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế đảm bảo an toàn xây dựng, phòng chống cháy nổ, môi trường:

Giải pháp thiết kế về cơ bản đảm bảo an toàn xây dựng.

Hồ sơ thiết kế công trình đã được Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thẩm duyệt tại văn bản số 7638/TD-PCCC-P6 ngày 25/12/2017.

Dự án đã có Báo cáo đánh giá tác động môi trường được thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế:

Thiết kế cơ sở áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn của Việt Nam và tham khảo một số tiêu chuẩn nước ngoài đối với phần kết cấu. Thiết kế cơ sở về cơ bản tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

5. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng:

- Các nhà thầu lập thiết kế cơ sở và nhà thầu khảo sát địa chất công trình có đăng ký kinh doanh, đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện.

- Chủ nhiệm thiết kế, các chủ trì thiết kế có chứng chỉ hành nghề và đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện theo quy định.

6. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án phù hợp với yêu cầu của thiết kế cơ sở.

V. Kết luận:

1. Thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh về cơ bản đủ điều kiện trình phê duyệt thiết kế và triển khai các bước thiết kế tiếp theo.

2. Khi triển khai các bước tiếp theo, cần lưu ý:

- Giải pháp thiết kế cần sử dụng vật liệu phù hợp, đáp ứng yêu cầu QCVN 09:2017/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả; phải sử dụng vật liệu xây không nung theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng.

- Việc áp dụng các tiêu chuẩn trong quá trình đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định tại Điều 6 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Điều 6 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ. Lưu ý phải thiết kế, cấu tạo và chỉ dẫn kỹ thuật về kháng chấn cho công trình.

- Phải đảm bảo xử lý nước thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Khi tính toán kết cấu chịu lực chính, nhà thầu thiết kế phải sử dụng phần mềm tính toán hợp lệ.

- Chủ đầu tư và nhà thầu thiết kế hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ thiết kế cơ sở trình thẩm định.

- Ngoài các nội dung điều chỉnh thiết kế cơ sở theo văn bản này, các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo văn bản số 882/HĐXD-QLDA ngày 28/9/2017 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

Trên đây là thông báo của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh các công trình thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777 ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./. *qr*

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- TT Lê Quang Hùng (để b/c);
- Lưu VP, QLDA (CTN).



BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG

Số: 369a/HĐXD-DA
V/v phí thẩm định thiết kế cơ sở.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.

Căn cứ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình và xét đề nghị của Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình tại Tờ trình số 28/2018-CV-TB ngày 01/6/2018, Cục Quản lý hoạt động xây dựng đã thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh các công trình thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 4,277ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo phí thẩm định thiết kế cơ sở xác định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

Tổng mức đầu tư của dự án: ~ 1.828 tỷ đồng.

$$\begin{aligned}\text{Phí thẩm định TKCS} &= (\text{phí thẩm định dự án đầu tư XD}) \times 50\% \\ &= (\text{Tổng mức đầu tư}) \times \text{Mức thu} \times 50\% \\ &= 26.300.000 \text{ đồng.}\end{aligned}$$

(Hai mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn)

Phí góp ý thiết kế cơ sở nộp về: Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

Tài khoản số 35110111870500000, Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng.

Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình thực hiện theo quy định./. *qr*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, QLDA (CTN).



Hoàng Quang Nhu